

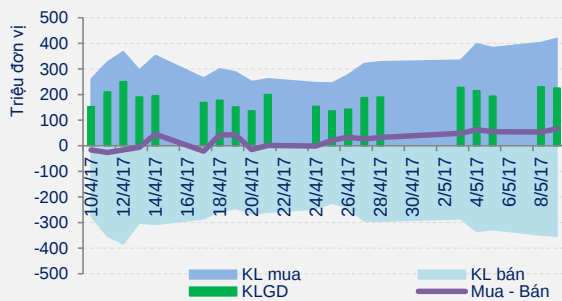
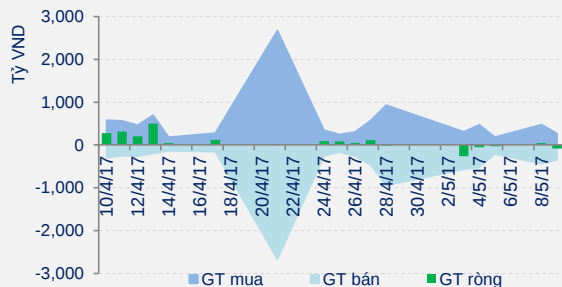
MARKET LENS

Phiên giao dịch ngày:

9/5/2017

Thống kê thị trường	HOSE	HNX
Index	722.11	90.37
% Thay đổi	↑ 0.45%	↑ 1.39%
KLGD (CP)	224,609,174	58,153,606
GTGD (tỷ đồng)	4,522.59	591.59
Tổng cung (CP)	353,534,520	94,721,400
Tổng cầu (CP)	418,971,300	89,753,100

Giao dịch NĐTNN	HOSE	HNX
KL bán (CP)	9,317,930	1,855,055
KL mua (CP)	5,573,260	331,631
GTmua (tỷ đồng)	269.41	5.95
GT bán (tỷ đồng)	350.12	29.51
GT ròng (tỷ đồng)	(80.71)	(23.56)

Tương quan cung cầu

Giá trị Giao dịch NĐTNN


Ngành Cấp 1	% thay đổi	P/E	P/B	%GTGD
Công nghệ Thông tin	↑ 2.51%	10.6	1.9	1.9%
Công nghiệp	↑ 0.34%	16.5	4.6	29.4%
Dầu khí	↓ -0.94%	12.7	2.2	1.8%
Dịch vụ Tiêu dùng	↑ 0.38%	18.3	4.9	2.7%
Dược phẩm và Y tế	↑ 0.82%	23.6	3.3	0.5%
Hàng Tiêu dùng	↓ -0.55%	19.2	6.3	18.0%
Ngân hàng	↑ 1.45%	13.1	1.7	6.1%
Nguyên vật liệu	↑ 0.86%	8.7	1.8	10.4%
Tài chính	↑ 1.35%	22.2	2.7	27.3%
Tiện ích Cộng đồng	↑ 1.07%	11.9	2.2	1.9%
VN - Index	↑ 0.45%	15.5	4.3	91.9%
HNX - Index	↑ 1.39%	11.0	1.6	8.1%

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG

Thị trường hồi phục khá tốt trong phiên hôm nay, với mức tăng mạnh hơn mức giảm của ngày hôm trước. Cụ thể, kết thúc phiên giao dịch, VN-Index tăng 3,25 điểm (+0,45%) lên 722,11 điểm; HNX-Index tăng 1,24 điểm (+1,39%) lên 90,37 điểm. Thanh khoản trên hai sàn sụt giảm nhẹ so với phiên hôm qua nhưng vẫn ở mức cao với giá trị giao dịch đạt 5.144 tỷ đồng tương ứng với khối lượng giao dịch 283 triệu cổ phiếu, trong đó giao dịch thỏa thuận chiếm 536 tỷ đồng. Độ rộng thị trường phiên hôm nay là rất tích cực với 305 mã tăng giá, 112 mã tham chiếu, 211 mã giảm giá. Thị trường giao dịch khá cầm chừng vào nửa đầu phiên sáng khi cả hai chỉ số chính đều giảm điểm, chỉ từ 10h30 trở đi khi lực cầu đổ mạnh vào thị trường đã giúp cả hai chỉ số tăng điểm khá tốt, đà tăng được duy trì đến hết phiên, giúp VN-Index kết phiên ở mức cao nhất, HNX-Index cũng ở gần mức cao nhất. Đóng góp đáng kể nhất vào sắc xanh trong phiên hôm nay, có thể kể đến các cổ phiếu như VCB (+2%), GAS (+1,1%), VIC (+0,9%), CTG (+1,1%), HPG (+1,9%), MBB (+1,5%), BID (+0,6%), ACB (+2,6%). Càng về cuối phiên, thị trường chứng kiến sự tăng giá mạnh mẽ của nhóm cổ phiếu chứng khoán khi SHS (+8,9%) được kéo lên mức giá trần, các cổ phiếu khác đều tăng mạnh như SSI (+3,5%), HCM (+4,9%), VND (+8,9%), CTS (+7,6%), MBS (+6,5%), BVS (+2,9%). Cổ phiếu bất động sản xây dựng tiếp tục thu hút dòng tiền tốt và đều tăng khá mạnh HQC (+3,1%), ITA (+4,2%), DXG (+6,8%), KBC (+2,6%), LDG (+4,8%), DIG (+2,6%).

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

Thị trường giảm điểm nhẹ để kiểm tra lại vùng hỗ trợ dưới trước khi bật lên khá tốt cho thấy lực cầu giá thấp trong vùng hỗ trợ là khá dồi dào. Độ rộng thị trường tiếp tục được cải thiện là điểm nhấn tích cực. Mặt khác, khối ngoại đã quay trở lại bán ròng trong phiên hôm nay với giá trị không nhiều. Trong điều kiện hiện tại, chúng tôi nhận định, VN-Index nhiều khả năng tiếp đà hồi phục trong phiên tới với kháng cự tiếp theo tại 723 điểm (đỉnh phiên 4/5) và xa hơn tại 732 điểm (đỉnh phiên 12/4), vùng hỗ trợ của chỉ số được xác định trong khoảng 716-721 điểm. Nhà đầu tư ngắn hạn có thể bán ra khi thị trường tiệm cận kháng cự và mua vào khi thị trường điều chỉnh về hỗ trợ. Nhà đầu tư trung hạn tiếp tục nắm giữ danh mục và có thể tận dụng những nhịp điều chỉnh trong phiên để tích lũy thêm cổ phiếu với nền tảng doanh nghiệp tốt và triển vọng kinh doanh khả quan trong cả năm nay.

MARKET LENS

Phiên giao dịch ngày:

9/5/2017

DIỄN BIẾN GIAO DỊCH

VN-Index:

VN-Index giảm điểm trong nửa đầu của phiên giao dịch sáng, chạm đáy trong phiên tại mức 716,95 điểm. Từ khoảng 10h30 trở đi, lực cầu đổ vào mạnh mẽ đã giúp chỉ số lấy lại sắc xanh và kết phiên ở mức cao nhất. Kết phiên, VN-Index tăng 3,25 điểm (+0,45%) lên 722,11 điểm.

Những mã cổ phiếu ảnh hưởng nhiều nhất đến VN-Index trong phiên hôm nay: VCB tăng 700 đồng, GAS tăng 600 đồng, VIC tăng 350 đồng. Ở chiều ngược lại, VNM giảm 1.900 đồng.

HNX-Index:

HNX-Index tăng điểm trong gần như toàn bộ thời gian giao dịch, đạt mức đỉnh trong phiên tại 90,39 điểm vào phiên chiều. Cũng có thời điểm chỉ số giảm nhẹ xuống dưới tham chiếu, tạo đáy trong phiên tại 88,84 điểm. Kết phiên, HNX-Index tăng 1,24 điểm (1,39%) lên 90,37 điểm.

Những mã cổ phiếu ảnh hưởng nhiều nhất đến HNX-Index trong phiên hôm nay: ACB tăng 600 đồng, VND tăng 1.500 đồng, VCS tăng 3.600 đồng. Ở chiều ngược lại, CDN giảm 800 đồng.

GIAO DỊCH KHỐI NGOẠI

Trên HOSE, khối ngoại bán ròng với giá trị 80,71 tỷ đồng tương ứng với khối lượng 3,7 triệu cổ phiếu. HPG là cổ phiếu bị bán ròng nhiều nhất với 21,9 tỷ đồng tương ứng với 739 nghìn cổ phiếu, tiếp theo là DRC với 19 tỷ đồng tương ứng với 655 nghìn cổ phiếu. Ở chiều ngược lại, VCB là cổ phiếu được mua ròng nhiều nhất với 15,4 tỷ đồng tương ứng với 423 nghìn cổ phiếu.

Trên HNX, khối ngoại bán ròng với giá trị 23,56 tỷ đồng tương ứng với 1,5 triệu cổ phiếu. PGS là cổ phiếu bị bán ròng nhiều nhất với 21,3 tỷ đồng tương ứng với 1,1 triệu cổ phiếu, tiếp theo là CTS với 1,7 tỷ đồng tương ứng với 204,6 nghìn cổ phiếu. Ở chiều ngược lại, VGC là cổ phiếu được mua ròng nhiều nhất với 1,7 tỷ đồng tương ứng với 113,1 nghìn cổ phiếu.

TIN KINH TẾ VĨ MÔ

AMRO: Việt Nam và Philippines giúp kinh tế Đông Nam Á tăng tốc

Tăng trưởng chung của Đông Nam Á sẽ vào khoảng 5% trong năm nay và các năm tiếp theo nhờ vào sự phát triển nhanh của các nước như Việt Nam và Philippines, theo báo cáo của Văn phòng Nghiên cứu Kinh tế vĩ mô ASEAN +3 (AMRO).

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

VN-Index:



VN-Index hồi phục trở lại sau 2 phiên giảm nhẹ trước đó. Tín hiệu kỹ thuật ngắn hạn của chỉ số duy trì tích cực với vùng hỗ trợ trong khoảng 716-721 điểm (MA5-10). Tín hiệu kỹ thuật trung hạn tiếp tục tích cực với vùng hỗ trợ trong khoảng 717-718 điểm (MA20-50). Về xu hướng dài hạn, VN-Index vận động trong thị trường giá lên (bull market) với hỗ trợ tại 684 điểm (MA200). Dự báo, trong phiên giao dịch kế tiếp, VN-Index nhiều khả năng tiếp tục đà hồi phục với mục tiêu tiếp theo tại 723 điểm (đỉnh phiên 4/5) và xa hơn là 732 điểm (đỉnh phiên 12/4), vùng hỗ trợ của chỉ số được xác định tại 716-721 điểm.

HNX-Index:



HNX-Index hồi phục mạnh trở lại sau phiên giảm điểm hôm qua. Tín hiệu kỹ thuật ngắn hạn của chỉ số duy trì tích cực với vùng hỗ trợ trong khoảng 89,2-89,7 điểm (MA5-10). Tín hiệu kỹ thuật trung hạn duy trì tích cực với vùng hỗ trợ trong khoảng 89-89,3 điểm (MA20-50). Về xu hướng dài hạn, HNX-Index vận động trong thị trường giá lên (bull market) với hỗ trợ tại 84,4 điểm (MA200). Dự báo, trong phiên giao dịch kế tiếp, HNX-Index nhiều khả năng tiếp đà hồi phục với kháng cự tiếp theo của chỉ số tại 91,2 điểm (đỉnh phiên 11/4). Vùng hỗ trợ của chỉ số được xác định trong khoảng 89-89,7 điểm.



TIN TRONG NƯỚC

Giá vàng trong nước đi ngang

Tại thời điểm 15 giờ, Tập đoàn vàng bạc đá quý DOJI niêm yết giá vàng SJC ở mức 36,47 - 36,55 triệu đồng/lượng (mua vào - bán ra) tăng 10.000 đồng/lượng ở chiều mua vào và giảm 70.000 đồng/lượng ở chiều bán ra.

Tỷ giá trung tâm tăng 6 đồng

Tỷ giá trung tâm sáng 9/5 được Ngân hàng Nhà nước công bố ở mức 22.364 đồng, tăng tiếp 6 đồng so với mức công bố sáng 8/5.

TIN QUỐC TẾ

Giá vàng thế giới tăng

Tại thời điểm 15 giờ, giá vàng thế giới tăng 0,15 USD/ounce tương ứng 0,01% lên 1.227,25 USD/ounce.

Tỷ giá ngoại tệ: USD tăng

Tại thời điểm 15 giờ, chỉ số US Dollar Index (DXY) tăng 0,06 điểm tương ứng 0,06% lên 99,09 điểm. USD tăng so với EUR lên: 1 EUR đổi 1,0921 USD. USD giảm so với GBP xuống: 1 GBP đổi 1.2952 USD. USD tăng so với JPY lên: 1 USD đổi 113,64 JPY.

Giá dầu thế giới tăng

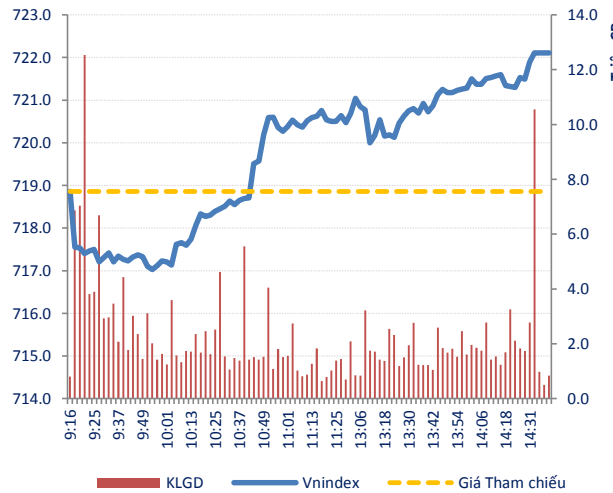
Tại thời điểm 15 giờ, giá dầu thô nặng Brent tăng 0,19 USD tương ứng 0,39% lên 49,53 USD/thùng. Giá dầu thô ngọt nhẹ WTI tăng 0,21 USD tương ứng 0,45% lên 46,64 USD/thùng.

Chứng khoán Mỹ tăng điểm

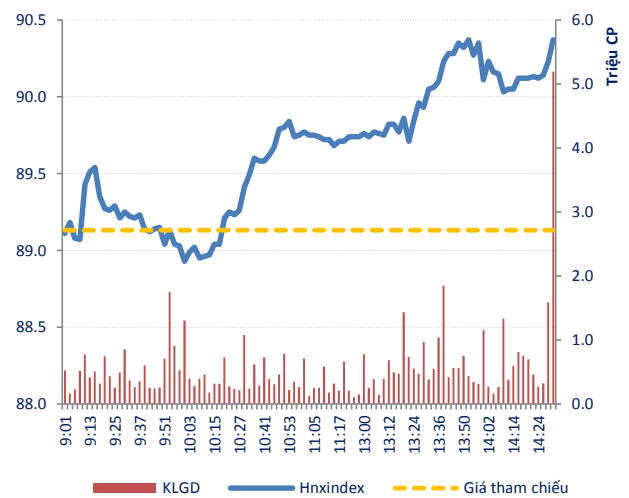
Kết thúc phiên giao dịch ngày 8/5, chỉ số Dow Jones tăng 5,34 điểm tương ứng 0,03% lên 21.012,28 điểm; chỉ số Nasdaq tăng 1,29 điểm tương ứng 0,03% lên 6.102,66 điểm; chỉ số S&P 500 tăng 0,09 điểm tương ứng 0,01% lên 2.399,38 điểm.

THÔNG KÊ GIAO DỊCH

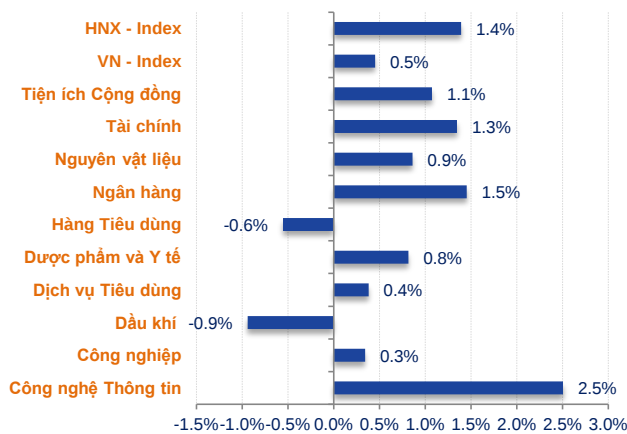
KLGD và VN-Index trong phiên



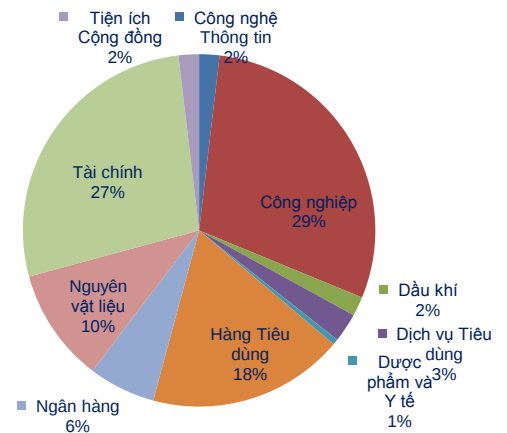
KLGD và HNX-Index trong phiên



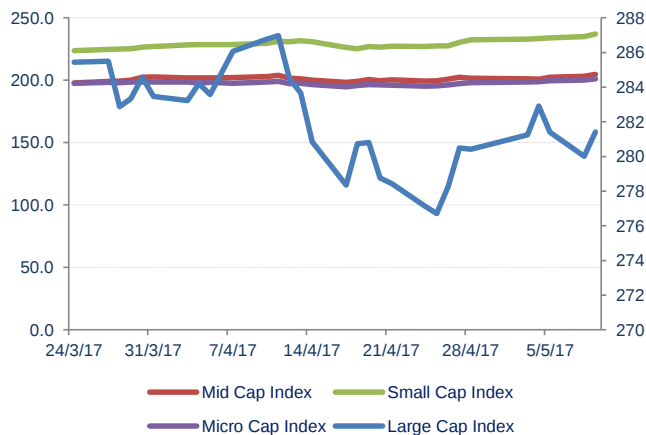
Biến động giá phân theo nhóm Ngành



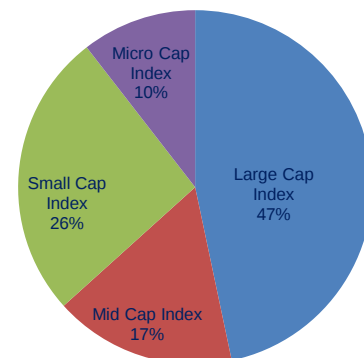
Giá trị giao dịch phân theo nhóm Ngành



Chuỗi Index theo nhóm vốn hóa



Giá trị giao dịch theo nhóm vốn hóa



Nhóm vốn hóa được phân loại bởi StoxPlus:

Large Cap: Vốn hóa trên 5000 tỷ
 Mid Cap: Vốn hóa từ 1000 - 5000 tỷ
 Small Cap: Vốn hóa từ 500 - 1000 tỷ
 Micro Cap: Vốn hóa dưới 500 tỷ



HOSE

HNX

Top 5 CP NĐT nước ngoài mua và bán nhiều nhất

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	SSI	544,850	STB	1,118,700
2	VCB	423,450	HPG	739,120
3	HNG	289,860	DRC	654,960
4	HHS	218,700	DCM	477,890
5	PVT	204,660	FIT	329,780

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	VGC	113,100	PGS	1,149,500
2	TEG	26,300	CTS	204,600
3	ALV	23,900	ACM	80,000
4	CEO	8,000	ICG	68,500
5	DHT	6,000	BVS	61,800

Top 5 CP có KLGD lớn nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
HNG	11.00	11.65	↑ 5.91%	23,360,280
HQC	2.55	2.63	↑ 3.14%	11,088,610
FLC	7.36	7.34	↓ -0.27%	8,810,370
ITA	3.32	3.46	↑ 4.22%	7,289,870
HAG	8.50	8.90	↑ 4.71%	7,103,240

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
SHB	7.00	7.00	→ 0.00%	10,874,243
KLF	2.40	2.60	↑ 8.33%	5,367,010
SHS	7.90	8.60	↑ 8.86%	3,719,922
CEO	12.30	12.00	↓ -2.44%	3,401,400
HUT	14.00	14.20	↑ 1.43%	2,696,887

Top 5 CP tăng giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
UDC	3.43	3.67	0.24	↑ 7.00%
HAR	3.58	3.83	0.25	↑ 6.98%
TIX	36.00	38.50	2.50	↑ 6.94%
FUCVREIT	17.30	18.50	1.20	↑ 6.94%
DTA	2.31	2.47	0.16	↑ 6.93%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
HDO	0.80	0.90	0.10	↑ 12.50%
KST	14.00	15.40	1.40	↑ 10.00%
ATS	11.00	12.10	1.10	↑ 10.00%
ALT	14.10	15.50	1.40	↑ 9.93%
VNC	36.50	40.10	3.60	↑ 9.86%

Top 5 CP giảm giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
STT	6.75	6.28	-0.47	↓ -6.96%
VID	8.78	8.17	-0.61	↓ -6.95%
KAC	17.30	16.10	-1.20	↓ -6.94%
PIT	7.30	6.80	-0.50	↓ -6.85%
JVC	3.40	3.17	-0.23	↓ -6.76%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
VMC	32.00	28.80	-3.20	↓ -10.00%
SDG	30.30	27.30	-3.00	↓ -9.90%
V21	10.20	9.20	-1.00	↓ -9.80%
HKB	5.10	4.60	-0.50	↓ -9.80%
C69	8.30	7.50	-0.80	↓ -9.64%

(*) Giá điều chỉnh



Top KLGD lớn nhất HOSE

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
HNG	23,360,280	-9.7%	(1,284)	-	0.9
HQC	11,088,610	3250.0%	190	13.9	0.3
FLC	8,810,370	12.7%	1,715	4.3	0.6
ITA	7,289,870	0.6%	65	53.4	0.3
HAG	7,103,240	-6.8%	(1,412)	-	0.5

Top KLGD lớn nhất HNX

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
SHB	10,874,243	7.4%	888	7.9	0.6
KLF	5,367,010	1.0%	104	25.1	0.3
SHS	3,719,922	10.8%	1,196	7.2	0.7
CEO	3,401,400	11.8%	1,734	6.9	1.0
HUT	2,696,887	18.1%	2,747	5.2	1.0

Top Đột biến giá HOSE

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
UDC	↑ 7.0%	1.4%	162	22.7	0.3
HAR	↑ 7.0%	1.0%	109	35.1	0.4
TIX	↑ 6.9%	19.4%	4,677	8.2	1.5
UCVREI	↑ 6.9%	N/A	N/A	N/A	N/A
DTA	↑ 6.9%	0.2%	13	188.6	0.2

Top Đột biến giá HNX

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
HDO	↑ 12.5%	-33.2%	(2,568)	-	0.2
KST	↑ 10.0%	13.5%	2,572	6.0	0.8
ATS	↑ 10.0%	5.0%	575	21.0	1.0
ALT	↑ 9.9%	3.0%	1,072	14.5	0.4
VNC	↑ 9.9%	18.3%	3,167	12.7	2.3

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HOSE

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
SSI	544,850	13.7%	2,131	11.2	1.4
VCB	423,450	14.7%	2,000	18.2	2.6
HNG	289,860	-9.7%	(1,284)	-	0.9
HHS	218,700	3.1%	361	11.4	0.4
PVT	204,660	11.3%	1,584	8.1	1.0

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HNX

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
VGC	113,100	14.0%	1,979	7.7	1.1
TEG	26,300	18.3%	2,128	3.9	0.8
ALV	23,900	9.1%	1,103	4.2	0.4
CEO	8,000	11.8%	1,734	6.9	1.0
DHT	6,000	29.6%	9,052	10.1	3.2

Top Vốn hóa HOSE

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
VNM	208,995	44.5%	6,991	20.6	8.4
VCB	131,139	14.7%	2,000	18.2	2.6
SAB	126,140	34.0%	7,255	27.1	10.1
VIC	107,487	3.9%	641	63.6	4.1
GAS	106,382	18.9%	4,115	13.5	2.6

Top Vốn hóa HNX

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
ACB	23,366	10.7%	1,514	15.6	1.6
VCS	9,600	50.6%	12,032	13.3	5.9
SHB	7,834	7.4%	888	7.9	0.6
PVS	7,415	8.1%	2,150	7.7	0.7
VCG	7,023	6.8%	1,129	14.1	1.2

Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HOSE

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
KAC	5.09	1.3%	141	114.0	1.3
HNG	4.60	-9.7%	(1,284)	-	0.9
HAG	3.91	-6.8%	(1,412)	-	0.5
CYC	3.85	2.6%	188	12.7	0.4
RIC	3.79	-0.1%	(20)	-	0.5

Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HNX

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
SGH	3.56	9.0%	1,265	26.9	3.0
CVT	2.91	43.6%	8,043	6.6	2.5
VIE	2.55	-25.2%	(1,782)	-	0.7
L44	2.55	17.5%	1,377	1.5	0.2
ACB	2.51	10.7%	1,514	15.6	1.6



Website: www.shs.com.vn

Chịu trách nhiệm nội dung:

P.Trưởng phòng: Ngô Thế Hiền
hien.nth@shs.com.vn

Chuyên viên: Nguyễn Khắc Thành
thanh.nk@shs.com.vn

Chuyên viên: Nguyễn Đình Thắng
thang.nd@shs.com.vn

Tất cả những thông tin nêu trong báo cáo nghiên cứu này đã được xem xét cẩn trọng, tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội (SHS) không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo. Các quan điểm, nhận định và đánh giá trong báo cáo này là quan điểm cá nhân của các chuyên viên phân tích mà không đại diện cho quan điểm của SHS.

Báo cáo này chỉ nhằm mục tiêu cung cấp thông tin mà không hàm ý khuyến người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán. Người đọc chỉ nên sử dụng báo cáo nghiên cứu này như là một nguồn thông tin tham khảo.

SHS có thể có những hoạt động hợp tác kinh doanh với các đối tượng được đề cập đến trong báo cáo này. Người đọc cần lưu ý rằng SHS có thể có những xung đột lợi ích đối với các nhà đầu tư khi thực hiện báo cáo nghiên cứu phân tích này.

Dữ liệu tài chính được cung cấp bởi StoxPlus Corporation

Mọi thông tin xin vui lòng liên hệ:

Phòng Phân tích - Công ty Cổ Phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội

Trụ sở chính tại Hà Nội

Tầng 3, Tòa nhà Trung tâm Hội nghị Công đoàn, Số 1A Yết Kiêu, Hoàn Kiếm, Hà Nội
Tel: (84-4)-3818 1888
Fax: (84-4)-3818 1688

Chi nhánh Hồ Chí Minh

Lầu 3, tòa nhà Artex, 236-238 Nguyễn Công Trứ, P. Nguyễn Thái Bình, Q.1, TP.HCM
Tel: (84-8)-3915 1368
Fax: (84-8)-3915 1369

Chi nhánh Đà Nẵng

97 Lê Lợi, Hải Châu, Đà Nẵng
Tel: (84-511)-352 5777
Fax: (84-511)-352 5779
